





**CÔNG TY TNHH MTV XI MĂNG VICEM TAM ĐIỆP**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**PHỤ LỤC VII**  
**TÌNH HÌNH THỰC HIỆN SẮP XẾP, ĐỔI MỚI DOANH NGHIỆP NĂM 2016**  
*(Ban hành Văn bản số: 0898 /XMTĐ-TC&NNL ngày 29/3 /2017)*

Stt	Tên doanh nghiệp	Giữ nguyên	Thoái vốn		Tiến độ thực hiện đến năm báo cáo								Tỷ lệ Nhà nước dự kiến nắm giữ sau sắp xếp, thoái vốn	Kế hoạch năm tiếp theo	Ghi chú	
					CPH						Các hình thức khác					
					Hoàn thành trong năm báo cáo	Chưa hoàn thành	Thành lập Ban Chỉ đạo	Đang xác định giá trị DN	Quyết định công bố giá trị DN	Quyết định phê duyệt phương án	Đã IPO	Đại hội đồng cổ đông lần 1				Tên hình thức
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)	(14)	(15)		
I	Công ty TNHH MTV xi măng Vicem Tam Điệp	x	x			x	x							Nắm giữ trên 50% vốn điều lệ	Cổ phần hóa dưới 50% vốn điều lệ	

Giải thích:

(1) Tên Công ty: Tên gọi của doanh nghiệp theo giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp.

Từ (2) đến (10) và (12): Đề nghị tích dấu nhân (x) không viết hoa vào các ô tương ứng.

(11) Ghi rõ hình thức sắp xếp:

- Chuyển thành công ty TNHH hai thành viên trở lên
- Giải thể;
- Phá sản;
- Giao ;
- Bán;
- Chuyển cơ quan quản lý;

- Sáp nhập;

- Hợp nhất;

(13) Tỷ lệ Nhà nước dự kiến nắm giữ sau sắp xếp, thoái vốn: Đề nghị ghi nêu rõ tỷ lệ cụ thể về mức cổ phần, vốn góp của Nhà nước sau khi thực hiện các biện pháp sắp xếp. Trong trường hợp chưa dự kiến được tỷ lệ cụ thể, đề nghị ghi: Nắm giữ trên 50% vốn điều lệ hoặc dưới 50% vốn điều lệ...

(14) Ghi rõ hình thức sắp xếp dự kiến:

- Giữ nguyên công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên;

- Cổ phần hóa từ 50% vốn điều lệ trở lên;

- Cổ phần hóa dưới 50% vốn điều lệ;

- Chuyển thành công ty trách nhiệm hữu hạn hai thành viên trở lên;

- Giải thể;

- Phá sản;

- Sáp nhập;

- Các hình thức khác (nếu có).

- Hợp nhất;

- Giao

- Bán

- Chuyển cơ quan quản lý;

- Thoái vốn;

- Các hình thức khác (ghi cụ thể).

**PHỤ LỤC VIII**  
**BÁO CÁO THỰC TRẠNG QUẢN TRỊ VÀ CƠ CẤU TỔ CHỨC CỦA CÔNG TY XI MĂNG VICEM TAM ĐIỆP NĂM 2016**  
(Ban hành Văn bản số: 0898 /BC-XMTĐ ngày 29/ 5 /2017)

**I. THỰC TRẠNG QUẢN TRỊ VÀ CƠ CẤU TỔ CHỨC DOANH NGHIỆP**

1. Hội đồng thành viên Công ty

Thành viên và cơ cấu Hội đồng thành viên Công ty và các cán bộ chủ chốt: Danh sách thành viên (thành viên độc lập, thành viên điều hành, thành viên chuyên trách, thành viên không chuyên trách, chức danh tại công ty khác do doanh nghiệp nắm giữ); nhân thân, trình độ chuyên môn, kinh nghiệm nghề nghiệp, các vị trí quản lý đã nắm giữ, công việc quản lý được giao.

**BIỂU SỐ 1**  
**THÔNG TIN VỀ TÌNH HÌNH QUẢN TRỊ VÀ CƠ CẤU TỔ CHỨC DOANH NGHIỆP**

Stt	Họ và tên	Năm sinh	Chức danh		Phân loại thành viên	Trình độ Chuyên môn	Kinh nghiệm nghề nghiệp	Các vị trí quản lý đã nắm giữ	Công việc quản lý được giao
			Chức danh tại doanh nghiệp	Chức danh tại công ty khác (nếu có)					
I. Hội đồng thành viên Công ty									
1	Cái Hồng Thu	1959	Chủ tịch HĐTV Công	Phó TGD Tổng Công ty		Kỹ sư hóa			



Stt	Họ và tên	Năm sinh	Chức danh		Phân loại thành viên	Trình độ Chuyên môn	Kinh nghiệm nghề nghiệp	Các vị trí quản lý đã nắm giữ	Công việc quản lý được giao
			Chức danh tại doanh nghiệp	Chức danh tại công ty khác (nếu có)					
			ty xi măng Vicem Tam Điệp	CN xi măng Việt Nam					
2	Nguyễn Anh Quân	1960	TV HĐTV Công ty	Trưởng phòng Quản lý thị trường & Chính sách bán hàng Tổng Công ty		Cử nhân Kinh tế			
3	Phạm Văn Minh	1962	Thành viên HĐTV, TGD Công ty	Chủ tịch HĐQT Công ty cổ phần bao bì Vicem Bút Sơn		Thạc sỹ QTKD; Kỹ sư Cơ khí	- Phó Giám đốc CP Bao bì Bút Sơn; - Giám đốc Công ty CP Bao bì Bút Sơn; - Chủ tịch HĐQT Công ty bao bì Bút Sơn; - Phó TGD Công ty Xi măng Vicem Tam Điệp - Tổng Giám đốc Công ty Xi măng Vicem Tam Điệp	Tổng GD Công ty xi măng Vicem Tam Điệp	
4	Trần Quang Phúc	1971	Thành viên HĐTV, Kế toán trưởng			Cử nhân Tài chính tín dụng			

## II. Tổng Giám đốc

1	Phạm Văn Minh	1962	Thành viên HĐTV, TGD Công ty	Chủ tịch HĐQT Công ty cổ phần bao bì Vicem Bút Sơn		Thạc sỹ QTKD; Kỹ sư Cơ khí	- Phó Giám đốc CP Bao bì Bút Sơn; - Giám đốc Công ty CP Bao bì Bút Sơn;	Tổng GD Công ty xi măng Vicem Tam Điệp
---	---------------	------	------------------------------	--	--	-------------------------------	--	--

Stt	Họ và tên	Năm sinh	Chức danh		Phân loại thành viên	Trình độ Chuyên môn	Kinh nghiệm nghề nghiệp	Các vị trí quản lý đã nắm giữ	Công việc quản lý được giao
			Chức danh tại doanh nghiệp	Chức danh tại công ty khác (nếu có)					
				Son				- Chủ tịch HĐQT Công ty bao bì Bút Sơn; - Phó TGD Công ty Xi măng Vicem Tam Điệp - Tổng Giám đốc Công ty Xi măng Vicem Tam Điệp	
<b>III. Phó Tổng Giám đốc</b>									
1	Phạm Văn Phương	1965	Phó TGD Công ty			Kỹ sư Động lực		Phó TGD Công ty Xi măng Vicem Tam Điệp	Phó TGD phụ trách Cơ điện Công ty xi măng Vicem Tam Điệp
<b>IV. Kế toán trưởng</b>									
1	Trần Quang Phúc	1971	Thành viên HĐQT, Kế toán trưởng			Cử nhân Tài chính tín dụng			

**2. Ban kiểm soát hoặc Kiểm soát viên**

Danh sách thành viên và cơ cấu Ban kiểm soát hoặc Kiểm soát viên.

Stt	Họ và tên	Năm sinh	Chức danh	Ghi chú
1	Nguyễn Văn Tân	1965	Phụ trách chung kiểm soát viên Công ty	Tổng Công ty
3	Bùi Thanh Viện	1975	Kiểm soát viên Công ty	

3. Thù lao và lợi ích của Hội đồng thành viên, thành viên Ban kiểm soát hoặc Kiểm soát viên, Tổng giám đốc, Phó tổng giám đốc, Kế toán trưởng.

TT	Họ và tên	Chức danh	Tổng cộng tiền thù lao	Ghi chú
1	Cái Hồng Thu	Chủ tịch HĐQT Công ty	60.000.000	
2	Nguyễn Anh Quân	Thành viên HĐQT Công ty	54.000.000	
3	Phạm Văn Minh	Thành viên HĐQT - Phó Tổng Giám đốc	54.000.000	
5	Trần Quang Phúc	Thành viên HĐQT - Kế toán trưởng	54.000.000	
6	Nguyễn Văn Tân	Phụ trách chung kiểm soát viên Công ty	54.000.000	
7	Bùi Thanh Viện	Kiểm soát viên	54.000.000	
	<b>Tổng cộng</b>		<b>330.000.000</b>	

Lương, thưởng, thù lao, các khoản lợi ích và tổng chi phí (nếu có) cho từng thành viên Hội đồng thành viên, thành viên Ban Kiểm soát, Tổng Giám đốc, Phó Tổng Giám đốc, Kế toán trưởng.

+ Căn cứ Quyết định số 206/QĐ-VICEM ngày 27/01/2016 của Tổng Công ty CN xi măng Việt Nam về việc giao quỹ tiền lương người lao động và quỹ tiền lương, thù lao của viên chức quản lý Công ty TNHH MTV xi măng Vicem Tam Điệp năm 2015;

+ Theo QĐ của Tổng Công ty thì quỹ tiền lương của viên chức quản lý là 1.512.000.000 đồng

+ Đã chi trong năm : 1.200.000.000đồng

+ Còn lại: 312.000.000đồng

Công ty quyết toán tiền lương của viên chức quản lý theo bảng quyết toán như sau:

TT	Họ và tên	Chức danh	Tiền lương viên chức quản lý					Ghi chú
			Tiền lương cơ sở	Tiền lương được giao năm 2015	Tạm ứng 80%	Tiền lương đã tạm ứng	Số tiền còn lại	
1	2	3	4=5*12T	5	6=5*80%	7	8=6-7	
1	Phạm Văn Minh	Tổng Giám đốc	312.000.000	546.632.677	437.306.141	430.344.828	116.287.849	
2	Phạm Ngọc Trường	Phó Tổng Giám đốc	23.000.000	40.296.640	32.237.312	32.261.834	8.034.806	nghỉ hưu từ 1/2
3	Phạm Văn Phương	Phó Tổng Giám đốc	276.000.000	483.559.676	386.847.740	383.915.839	99.643.837	
4	Trần Quang Phúc	Kế toán trưởng	252.000.000	441.511.008	353.208.806	353.477.499	88.033.509	
	<b>Cộng:</b>		<b>863.000.000</b>	<b>1.512.000.000</b>	<b>1.209.600.000</b>	<b>1.200.000.000</b>	<b>312.000.000</b>	

*Số 20% còn lại được quyết toán sau khi có báo cáo tài chính được phê duyệt*

4. Các chính sách bảo đảm trách nhiệm của đội ngũ quản lý:

- Liệt kê các nguyên tắc về đạo đức của doanh nghiệp (nếu có).

- Liệt kê các chính sách khác của doanh nghiệp để bảo đảm đạo đức và trách nhiệm của đội ngũ quản lý (nếu có).

5. Về quản lý rủi ro

Hướng dẫn về quản trị rủi ro của doanh nghiệp (mô tả tóm tắt nếu có).



## II. CÁC QUYẾT ĐỊNH CỦA CƠ QUAN ĐẠI DIỆN CHỦ SỞ HỮU NHÀ NƯỚC ĐỐI VỚI DOANH NGHIỆP

### BIỂU SỐ 2

#### CÁC QUYẾT ĐỊNH CỦA CƠ QUAN ĐẠI DIỆN CHỦ SỞ HỮU NHÀ NƯỚC ĐỐI VỚI DOANH NGHIỆP

(Tóm tắt các quyết định quan trọng, có tác động đến hoạt động sản xuất kinh doanh và đầu tư của doanh nghiệp)

TT	Số văn bản	Ngày	Nội dung (nêu tóm tắt nội dung chính của văn bản)
1	QĐ số: 0547/QĐ-XMTĐ	25/02/2016	QĐ về việc ban hành quy chế quản lý mua sắm hàng hóa và dịch thuê ngoài của Công ty TNHH MTV xi măng Vicem Tam Điệp

### III. Hoạt động của Hội đồng thành viên Công ty:

#### 1. Các cuộc họp của Hội đồng thành viên Công ty:

Hoạt động của Hội đồng thành viên Công ty và đánh giá hoạt động của Hội đồng thành viên công ty (Các quyết định, nghị quyết lớn của Hội đồng quản trị, Ban Giám đốc trong kỳ như các Quyết định, Nghị quyết liên quan đến hoạt động sản xuất kinh doanh, đầu tư, mua sắm tài sản, ... Nêu số văn bản và tóm tắt nội dung văn bản).

### BIỂU SỐ 3

#### THỐNG KÊ CÁC CUỘC HỌP CỦA HỘI ĐỒNG THÀNH VIÊN

(Chi thống kê các cuộc họp quan trọng, có tác động đến hoạt động sản xuất kinh doanh và đầu tư của doanh nghiệp)

Stt	Thành viên Hội đồng thành viên hoặc Chủ tịch Công ty	Chức vụ	Số buổi họp tham dự	Số buổi họp không tham dự	Lý do không tham dự	Tỷ lệ
1	Cái Hồng Thu	Chủ tịch HĐQT Công ty	7	0		100%

Stt	Thành viên Hội đồng thành viên hoặc Chủ tịch Công ty	Chức vụ	Số buổi họp tham dự	Số buổi họp không tham dự	Lý do không tham dự	Tỷ lệ
2	Nguyễn Anh Quân	TV HĐQT Công ty	7	01	Có lý do	85,7%
3	Phạm Văn Minh	TV HĐQT Tổng GD Công ty	7	0		100%
4	Trần Quang Phúc	TV HĐQT Kế toán trưởng Công ty	7	0		100%

2. Hoạt động giám sát của Hội đồng thành viên Công ty đối với Tổng Giám đốc

3. Các Nghị quyết hoặc Quyết định của Hội đồng thành viên Công ty:

#### BIỂU SỐ 4

### THÔNG KÊ CÁC NGHỊ QUYẾT/QUYẾT ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG THÀNH VIÊN HOẶC CHỦ TỊCH CÔNG TY (Chỉ nêu tóm tắt các cuộc họp quan trọng, có tác động đến hoạt động sản xuất kinh doanh và đầu tư của doanh nghiệp)

Stt	Số văn bản	Ngày	Nội dung
1	NQ số 0222/NQ-HĐTV	21/01/2016	Nghị quyết về mục tiêu, nhiệm vụ chủ yếu quý I/2016 của Công ty
2	NQ số 0584/NQ-HĐTV	29/02/2016	Nghị quyết về việc thực hiện quy trình bổ nhiệm, bổ nhiệm lại cán bộ theo phân cấp ủy quyền đối với các cán bộ hiện nay đang được tạm giao nhiệm vụ theo CCTC mới
3	NQ số 0781/NQ-HĐTV	15/03/2016	Nghị quyết về việc ủy quyền cho người đại diện quản lý doanh nghiệp đề nghị

Stt	Số văn bản	Ngày	Nội dung
			Vicem phát hành bảo lãnh vay vốn tại các Ngân hàng
4	NQ số 1262/NQ-HĐTV	19/04/2016	Nghị quyết về mục tiêu, nhiệm vụ chủ yếu quý II/2016 của Công ty
5	NQ số 2236/NQ-HĐTV	21/07/2016	Nghị quyết về mục tiêu, nhiệm vụ chủ yếu quý III/2016 của Công ty
6	NQ số 3168/NQ-HĐTV	17/10/2016	Nghị Quyết về mục tiêu , nhiệm vụ chủ yếu quý IV/2016 của Công ty
7	NQ số 3209/NQ-HĐTV	24/10/2016	Nghị Quyết về việc ủy quyền cho người đại diện quản lý doanh nghiệp đề nghị Vicem cho vay 306 tỷ đồng để cơ cấu lại các khoản vay dài hạn USD của Công ty Xi măng Vicem Tam Điệp
8	NQ số 3421/NQ-HĐTV	11/11/2016	Nghị quyết về phương án kiện toàn công tác nhân sự đối với các chức danh là Viên chức quản lý của Công ty
9	NQ số 3750/NQ-HĐTV	15/12/2016	Nghị Quyết về việc thông qua phương án xây dựng mô hình tổ chức xưởng Sửa chữa và ủy quyền cho Tổng Giám đốc Công ty ký các quyết định ban hành mô hình tổ chức xưởng Sửa chữa theo định hướng của Tổng Công ty
10	QĐ số 3099/QĐ-XMTĐ	22/10/2015	QĐ về việc phê duyệt Mô hình tổ chức của Công ty TNHH MTV xi măng Vicem Tam Điệp
11	QĐ số 0546/QĐ-XMTĐ	25/02/2016	QĐ về việc ban hành “Quy chế tuyển dụng lao động” của Công ty TNHH MTV xi măng Vicem Tam Điệp
12	QĐ số 0545/QĐ-XMTĐ	25/02/2016	QĐ về việc ban hành quy chế bổ nhiệm, bổ nhiệm lại, luân chuyển, miễn nhiệm cán bộ của Công ty TNHH MTV xi măng Vicem Tam Điệp
13	QĐ số 1103/QĐ-XMTĐ	05/4/2016	QĐ về việc ban hành “Quy chế công bố thông tin” của Công ty TNHH MTV xi măng Vicem Tam Điệp
14	QĐ số 1819/QĐ-XMTĐ	09/6/2016	QĐ về việc ban hành quy chế tổ chức hoạt động của Ban Kiểm toán nội bộ của Công ty TNHH MTV xi măng Vicem Tam Điệp

Stt	Số văn bản	Ngày	Nội dung
15	QĐ số 1851/QĐ-XMTĐ	13/6/2016	QĐ về việc ban hành quy định chức năng, nhiệm vụ các đơn vị trong Công ty TNHH MTV xi măng Vicem Tam Điệp

### III. HOẠT ĐỘNG CỦA BAN KIỂM SOÁT HOẶC KIỂM SOÁT VIÊN CỦA DOANH NGHIỆP

1. Hoạt động giám sát của Ban kiểm soát hoặc Kiểm soát viên:
2. Các báo cáo của Ban kiểm soát hoặc Kiểm soát viên:

#### BIỂU SỐ 5

#### THỐNG KÊ CÁC BÁO CÁO CỦA BAN KIỂM SOÁT HOẶC KIỂM SOÁT VIÊN

*(Chỉ nêu tóm tắt các báo cáo quan trọng, có tác động đến hoạt động sản xuất kinh doanh và đầu tư của doanh nghiệp)*

TT	Số văn bản	Ngày	Nội dung
1	Số 0645/XMTĐ-KSV	20/03/2017	Báo cáo thực hiện nhiệm vụ năm 2016 và dự kiến chương trình công tác của Kiểm soát viên Vicem Tam Điệp năm 2017

### IV. THÔNG TIN VỀ CÁC BÊN CÓ LIÊN QUAN

1. Danh sách các bên có liên quan của doanh nghiệp.
2. Thông tin về giao dịch với các bên có liên quan.

## BIỂU SỐ 6

### THÔNG KÊ VỀ CÁC GIAO DỊCH VỚI CÁC BÊN LIÊN QUAN

*(Chỉ nêu tóm tắt các giao dịch quan trọng, có tác động đến hoạt động sản xuất kinh doanh và đầu tư của doanh nghiệp)*

<b>TT</b>	<b>Bên liên quan</b>	<b>Nội dung giao dịch</b>	<b>Giá trị giao dịch</b>
(1)	(2)	(3)	(4)

Giải thích:

(2): Ghi rõ tên của bên thực hiện giao dịch;

(3): Ghi rõ nội dung giao dịch (Ví dụ: Hợp đồng kinh tế, Hợp đồng cho vay, Hợp đồng đi vay...);

(4): Ghi rõ giá trị giao dịch (Ví dụ: Tỷ đồng, nghìn USD).

**PHỤ LỤC X**

BÁO CÁO CHẾ ĐỘ, TIỀN LƯƠNG, TIỀN THƯỞNG CỦA DOANH NGHIỆP  
(Ban hành kèm theo Nghị định số 81/2015/NĐ-CP ngày 18 tháng 9 năm 2015 của Chính phủ)

**BÁO CÁO CHẾ ĐỘ, TIỀN LƯƠNG, TIỀN THƯỞNG CỦA DOANH NGHIỆP NĂM 2016**  
(Ban hành Văn bản số: 08/8 /XMTĐ-TCNNL ngày 20 / 3 /2017)

1. Chính sách tiền lương, tiền thưởng của doanh nghiệp:

a) Nguyên tắc xác định trả lương, thưởng, thù lao của doanh nghiệp

- Nguyên tắc xác định trả lương, thưởng đối với người lao động: Việc trả lương gắn với năng suất, chất lượng, hiệu quả công việc được giao, đảm bảo tính công bằng, dân chủ và công khai. Những người thực hiện công việc như nhau thì hưởng lương như nhau; những người thực hiện công việc đòi hỏi trình độ quản lý, trình độ chuyên môn cao, kỹ thuật cao, tay nghề hoặc nghiệp vụ giỏi, đóng góp nhiều vào kết quả sản xuất kinh doanh của Công ty được trả lương cao.

Khuyến khích người lao động nghiên cứu sáng tạo, nâng cao trình độ chuyên môn nghiệp vụ, năng lực công tác, áp dụng tiến bộ vào khoa học kỹ thuật để đạt hiệu quả cao trong lao động sản xuất.

Do Công ty chức có quỹ phúc lợi do đó quỹ khen thưởng được trích từ quỹ tiền lương để thưởng cho tập thể, ca, tổ, đội và cá nhân có thành tích xuất sắc trong sản xuất, kinh doanh được Hội đồng thi đua Công ty công nhận.

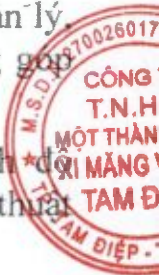
- Nguyên tắc xác định trả lương, thưởng, thù lao đối với người quản lý doanh nghiệp: Tiền lương của viên chức quản lý được xác định và trả lương gắn với hiệu quả sản xuất kinh doanh, kết quả quản lý, điều hành.

Thù lao đối với viên chức quản lý được tính theo công việc và thời gian làm việc. Mức thù lao do Công ty xác định, nhưng không vượt quá 20% tiền lương của viên chức quản lý chuyên trách tương ứng. Thù lao của thành viên không chuyên trách HĐQT, KSV không chuyên trách được tính so với tiền lương của Phó TGĐ; thù lao của chủ tịch HĐQT không chuyên trách so với tiền lương của Tổng GD.

Tiền thưởng của viên chức quản lý xác định theo năm tương ứng với hiệu quả sản xuất, kinh doanh, kết quả quản lý và điều hành. Tiền thưởng được trả một phần vào cuối năm, phần còn lại được trả sau khi kết thúc nhiệm kỳ.

b) Quỹ tiền lương kế hoạch:

- Quỹ tiền lương kế hoạch của lao động: Quỹ tiền lương kế hoạch được xác định trên cơ sở số lao động kế hoạch và mức tiền lương bình quân kế hoạch. Mức tiền lương bình quân kế hoạch được xác định căn cứ vào mức tiền lương bình quân thực hiện của năm trước liền kề gắn với chỉ tiêu năng suất lao động và lợi nhuận kế



hoạch so với thực hiện của năm trước liền kề theo nguyên tắc: năng suất lao động và lợi nhuận tăng thì tiền lương bình quân tăng; năng suất lao động và lợi nhuận giảm thì tiền lương bình quân giảm; không có lợi nhuận hoặc lỗ thì mức tiền lương bình quân bằng mức lương theo hợp đồng lao động bình quân.

- Quỹ tiền lương kế hoạch của người quản lý doanh nghiệp được xác định trên cơ sở số lượng viên chức quản lý chuyên trách kế hoạch và mức tiền lương bình quân kế hoạch. Mức tiền lương bình quân để xác định tiền lương kế hoạch được căn cứ vào mức lương cơ bản quy định tại Phụ lục số II ban hành kèm theo Nghị định 52/2016/NĐ-CP ngày 13/6/2016 của chính phủ viên chức quản lý chuyên trách trong Công ty (gọi tắt là mức lương cơ bản) và chỉ tiêu kế hoạch sản xuất kinh doanh so với chỉ tiêu sản xuất kinh doanh thực hiện của năm trước liền kề.

Công ty bảo toàn và phát triển vốn nhà nước, lợi nhuận và năng suất lao động cao hơn thực hiện của năm trước liền kề thì mức tiền lương bình quân kế hoạch tối đa bằng 1,5 lần mức lương cơ bản.

Công ty bảo toàn và phát triển vốn nhà nước, lợi nhuận và năng suất lao động bằng thực hiện của năm trước liền kề thì mức tiền lương bình quân kế hoạch tối đa bằng mức lương cơ bản.

#### c) Chính sách phân phối tiền lương, tiền thưởng, thù lao của doanh nghiệp

- Chính sách phân phối tiền lương, tiền thưởng đối với người lao động: Công ty xây dựng quy chế trả lương theo vị trí, chức danh công việc, bảo đảm đúng quy định của pháp luật, dân chủ, công bằng, công khai, minh bạch gắn với năng suất, chất lượng, hiệu quả sản xuất kinh doanh, trả lương thỏa đáng đối với người có tài năng, có trình độ chuyên môn, kỹ thuật, năng suất lao động cao và đóng góp nhiều cho Công ty.

- Chính sách phân phối tiền lương, tiền thưởng, thù lao đối với người quản lý doanh nghiệp: Tiền lương được xác định và trả lương gắn với hiệu quả sản xuất, kinh doanh, kết quả quản lý và điều hành. Quỹ tiền lương, thù lao của viên chức quản lý được xác định theo năm, tách riêng với quỹ tiền lương của người lao động. Hàng tháng viên chức quản lý được tạm ứng tối đa 80% số tiền lương, thù lao tạm tính cho tháng đó; số 20% còn lại được quyết toán và chi trả vào cuối năm.

#### 2. Báo cáo quỹ tiền lương, thù lao, tiền thưởng của doanh nghiệp

### BIỂU BÁO CÁO QUỸ TIỀN LƯƠNG, THÙ LAO, TIỀN THƯỞNG CỦA DOANH NGHIỆP NĂM 2016

TT	Chỉ tiêu	Đơn vị tính	Năm trước liền kề năm báo cáo		Năm báo cáo
			Kế hoạch	Thực hiện	Kế hoạch
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)
I	HẠNG CÔNG TY ĐƯỢC XẾP		I	I	I

TT	Chi tiêu	Đơn vị tính	Năm trước liền kề năm báo cáo		Năm báo cáo
			Kế hoạch	Thực hiện	Kế hoạch
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)
<b>II</b>	<b>TIỀN LƯƠNG CỦA LAO ĐỘNG</b>				
1	Lao động	Người	830	772	780
2	Mức tiền lương bình quân	1.000 đ/tháng	9.028	10.231	10.174
3	Quỹ tiền lương	Triệu đồng	89.919	94.781	95.229
4	Quỹ tiền thưởng, phúc lợi phân phối trực tiếp cho người lao động	Triệu đồng	0	0	0
5	Thu nhập bình quân	1.000 đ/tháng	9.028	10.231	10.174
<b>III</b>	<b>TIỀN LƯƠNG CỦA NGƯỜI QUẢN LÝ DOANH NGHIỆP</b>				
1	Số người quản lý doanh nghiệp	Người	5	3,08	6
2	Mức lương cơ bản bình quân	Triệu đồng/tháng	23,2	23,2	23,2
3	Quỹ tiền lương	Triệu đồng	2.010	1.512	2.502
4	Mức tiền lương bình quân	Triệu đồng/tháng	33,5	40,9	34,8
5	Quỹ tiền thưởng	Triệu đồng	0	0	0
6	Tiền thưởng, thu nhập	Triệu đồng	0	0	0
7	Mức thu nhập bình quân của viên chức quản lý	Triệu đồng/tháng	33,5	40,9	34,8

- Nhận xét, đánh giá chung:

Năm 2016 Công ty thực hiện tái cấu trúc doanh nghiệp cơ cấu lại mô hình tổ chức đã gọn nhẹ, lao động được bố trí, sắp xếp xuất phát từ yêu cầu công việc, khả năng, năng lực, trình độ và phẩm chất cán bộ.

Hầu hết các chỉ tiêu trong sản xuất – kinh doanh như: Sản xuất, tiêu thụ, lợi nhuận... đều đạt và vượt kế hoạch đề ra. Kết quả SXKD của Công ty tiếp tục có lãi, tăng trưởng vượt trội so với năm 2015 – đây là năm thứ 2 liên tục có lãi sau thời kỳ thua lỗ kéo dài.

Thiết bị trong dây chuyền được quan tâm đặc biệt, bảo dưỡng sửa chữa kịp thời đảm bảo xi măng đáp ứng công tác xuất hàng, thực hiện nhiều giải pháp giảm thiểu phát tán bụi bản ra môi trường

Đối với công tác sửa chữa: Các đơn vị đã làm chủ được vận hành thiết bị, kiểm tra đánh giá hiện trạng của thiết bị được đặc biệt quan tâm, kế hoạch sửa chữa bảo dưỡng thiết bị xây dựng đáp ứng yêu cầu kỹ thuật, công tác chuẩn bị vật tư phụ tùng thay thế đáp ứng tốt yêu cầu khi có sự cố xảy ra, hạn chế tối đa tồn



kho. Phụ tùng sửa chữa thay thế khi mua sắm được kiểm tra nghiêm ngặt về chủng loại, chất lượng hàng hóa.

Đã hoàn thiện mô hình sửa chữa theo mô hình chung của Tổng công ty, thành lập tổ bảo trì ngăn ngừa và kiểm tra thiết bị

Năm 2016 với sự chỉ đạo điều hành quyết liệt và sự nỗ lực vượt qua khó khăn của tập thể CBCNV Công ty xi măng Vicem Tam Điệp, mỗi CBCNV đều có một việc làm hưởng lương theo kết quả công việc được giao đảm bảo ổn định thu nhập cho người lao động. Điều kiện làm việc được đầu tư, môi trường làm việc được cải thiện, tư tưởng CBCNV yên tâm gắn bó, đảm bảo thu nhập cho người lao động năm sau cao hơn năm trước.

Năm 2016 với sự đoàn kết của CBCNV trong Công ty tất cả các chỉ tiêu trong sản xuất, kinh doanh, tiêu thụ, lợi nhuận đều đạt và vượt kế hoạch đề ra.

Một số chỉ tiêu đạt được năm 2016.

- + Tiêu thụ: 1.820.529 tấn.
- + Doanh thu: 1.529.191 triệu đồng
- + Lợi nhuận: 36.567 triệu đồng
- + Thu nhập bình quân: 10,231 trđ/người/tháng.

Bước sang năm 2017 với nền tảng kết quả đạt được của năm 2016; Công ty đã xây dựng ngân sách năm với các chỉ tiêu chủ yếu sau:

- + Tiêu thụ: 1.870.000 tấn
- + Doanh thu: 1.976.350 trđ
- + Lợi nhuận: 64.021 trđ
- + Thu nhập bình quân: 10,175 trđ/người/tháng.

Với sự quan tâm của Tổng Công ty, tập thể CBCNV Công ty xi măng Vicem Tam Điệp quyết tâm hoàn thành tốt nhiệm vụ SXKD năm 2017.